

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 88, Điều 91, Điều 101 và Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Kết quả phân tích AND huyết thống số: KQ2503345.12 ngày 26/3/2025 của Phòng khám Đ số 11 thuộc Sở Y, có địa chỉ: số B D, quận C, Hà Nội ngày 14 tháng 04 năm 2025 về việc “Xác định cha cho con”.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 66/2025/TLST-HNGĐ ngày 14/4/2025.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 04 năm 2025 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Phạm Thị Huyền T, sinh năm 1990. Địa chỉ: phố T, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Trọng T1, sinh năm 1982. Địa chỉ: phố T, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Bùi Văn H, sinh năm 1992. Địa chỉ: Đ, Thôn N, T, T, Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Xác định anh Nguyễn Trọng T1, sinh năm 1982, căn cước công dân số 017082001446 do Cục trưởng Cục cảnh sát quản lý hành chính và trật tự xã hội cấp ngày 25/4/2021, địa chỉ: phố T, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hòa Bình là cha đẻ của của cháu Phạm Trúc Q do chị Phạm Thị Huyền T sinh ra ngày 09/12/2024 theo giấy chứng sinh số 85, quyền số 11, ngày 09/12/2024 tại Trung tâm y tế huyện L, tỉnh Hòa Bình và Kết quả phân tích AND huyết thống số: KQ2503345.12 ngày 26/3/2025 của Phòng khám Đ số 11 thuộc Sở Y, địa chỉ: số B D, quận C, Hà Nội.

2.2 Chị Phạm Thị Huyền T và anh Nguyễn Trọng T1 có các quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với cháu Phạm Trúc Q theo quy định của pháp luật.

2.3 Về án phí: Chị Phạm Thị Huyền T miễn án phí dân sự sơ thẩm, anh Nguyễn Trọng T1 phải chịu phải chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lạc Sơn;
- CCTHADS Lạc Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hồng